

Số: /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường
Tiểu Dự án Phát triển thủy lợi phục vụ nông nghiệp công nghệ cao Thành
Sơn - Phước Nhơn, tỉnh Ninh Thuận của Ban Quản lý dự án đầu tư xây
dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Thuận**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều
của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Xét Văn bản số 4530/STNMT-MT ngày 04 tháng 10 năm 2022 của Giám
đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo
đánh giá tác động môi trường của Tiểu Dự án Phát triển thủy lợi phục vụ nông
nghiệp công nghệ cao Thành Sơn - Phước Nhơn, tỉnh Ninh Thuận của Ban Quản
lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
tỉnh Ninh Thuận;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số
5264/TTr-STNMT ngày 14 tháng 11 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường Tiểu Dự án Phát triển thủy lợi phục vụ nông nghiệp công nghệ cao Thành Sơn - Phước Nhơn, tỉnh Ninh Thuận (sau đây gọi là Dự án) của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Thuận (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại xã Nhơn Sơn,

huyện Ninh Sơn, xã Phước Trung, huyện Bác Ái, xã Xuân Hải, huyện Ninh Hải và xã Bắc Phong, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2302/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường Tiểu Dự án phát triển thủy lợi phục vụ nông nghiệp công nghệ cao Thành Sơn - Phước Nhơn, tỉnh Ninh Thuận của Ban Quản lý đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Thuận.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện: Ninh Hải, Thuận Bắc, Bác Ái và Ninh Sơn; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Thuận và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh Lê Huyền;
- UBND các xã: Nhơn Sơn, Phước Trung, Xuân Hải và Bắc Phong;
- Chủ dự án (3b);
- VPUB: LĐ, KTTH;
- Lưu: VT. TT

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Huyền

Phụ lục

CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA TIỂU DỰ ÁN PHÁT TRIỂN THỦY LỢI PHỤC VỤ NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO THÀNH SƠN-PHƯỚC NHƠN, TỈNH NINH THUẬN CỦA BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÁC CÔNG TRÌNH NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH NINH THUẬN

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 11 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

I. Thông tin về Dự án:

1. Thông tin chung:

- Tên Dự án: Tiểu Dự án Phát triển thủy lợi phục vụ nông nghiệp công nghệ cao Thành Sơn - Phước Nhơn, tỉnh Ninh Thuận.

- Địa điểm thực hiện: Xã Nhơn Sơn, huyện Ninh Sơn; xã Phước Trung, huyện Bác Ái; xã Xuân Hải, huyện Ninh Hải và xã Bắc Phong, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận .

- Chủ dự án đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Thuận.

2. Quy mô đầu tư xây dựng của Dự án:

- Xây dựng hệ thống đường ống tưới và các thiết bị phân phối nước:

+ Xây dựng 06 tuyến đường ống HDPE lấy nước từ đường ống chính hệ thống thủy lợi Tân Mỹ về khu tưới với tổng chiều dài khoảng 38,862 km phục vụ tưới cho 1.800 ha.

+ Xây dựng, lắp đặt các công trình điều tiết nước, đo đếm kiểm soát nước trên hệ thống đường ống để nâng cao hiệu quả sử dụng nước, phạm vi phục vụ 5,0 ha có 01 điểm lấy nước.

+ Hệ thống giám sát, điều khiển và thu thập dữ liệu (SCADA), gồm: Trạm điều khiển Trung tâm, 06 trạm điều khiển và giám sát van đầu 06 tuyến đường ống lấy nước từ đường ống chính Tân Mỹ và 40 trạm giám sát tại cụm van lấy nước tưới.

- Xây dựng hệ thống đường quản lý, đường sản xuất:

+ Xây dựng hệ thống đường giao thông nội đồng kết hợp quản lý vận hành với tổng chiều dài 36,52 km, quy mô đường loại đường giao thông nông thôn loại B có kích thước mặt đường $B_{\text{mặt}} = 3,5\text{m}$, $B_{\text{nền}} = 5,0\text{m}$, kết cấu đường bê tông M250.

+ Xây dựng đường vào khu vực dự kiến phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao với tổng chiều dài 6,34km, quy mô đường ô tô cấp IV, chiều rộng mặt đường $B_{\text{mặt}} = 7,0\text{m}$, chiều rộng nền đường $B_{\text{nền}} = 9,0\text{m}$, kết cấu mặt đường bê tông xi măng M350.

- Kênh tiêu: Nạo vét khơi thông dòng chảy các tuyến kênh tiêu với tổng chiều dài 10,59 km và gia cố mái kênh những đoạn xung yếu với chiều dài 2,29 km, đảm bảo tiêu thoát lũ sớm, lũ tiểu mãn ứng với tần suất P=10%.

II. Hạng mục công trình và hoạt động của Dự án có khả năng tác động xấu đến môi trường:

Hoạt động thi công xây dựng các hạng mục công trình của Dự án: Phát quang tạo mặt bằng thi công; hoạt động đào đất, đắp đất và thi công xây dựng các tuyến ống dẫn nước, kênh tiêu, tuyến đường phục vụ thi công kết hợp với đường quản lý vận hành công trình; hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu, máy móc, thiết bị,... làm phát sinh bụi, khí thải, tiếng ồn, nước thải sinh hoạt, chất thải rắn thông thường và chất thải rắn nguy hại có khả năng ảnh hưởng đến môi trường.

III. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh của Dự án:

Đối với Dự án này, nguồn gây tác động chính đến môi trường chủ yếu tập trung ở giai đoạn thi công xây dựng, gồm: Bụi, khí thải, chất thải rắn thông thường và nguy hại phát sinh từ hoạt động phát quang thảm thực vật, hoạt động đào, đắp đất; hoạt động vận chuyển; nước thải sinh hoạt của công nhân, nước mưa chảy tràn qua khu vực Dự án. Cụ thể:

1. Nước thải, khí thải:

- Nước thải sinh hoạt công nhân: Phát sinh khoảng 13,5 m³/ngày. Thành phần chủ yếu là TSS, BOD₅, Amoni, tổng Coliforms,...

- Bụi, khí thải (CO, SO₂, NO₂,...): Phát sinh chủ yếu từ hoạt động phát quang, đào, đắp đất, vận chuyển nguyên vật liệu, máy móc, thiết bị, thi công các hạng mục công trình,...

2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại:

- Chất thải rắn sinh hoạt công nhân: Phát sinh khoảng 90 kg/ngày, thành phần chủ yếu là hộp đựng thức ăn, bao bì và thức ăn dư thừa.

- Chất thải rắn xây dựng: Gồm sắt vụn, bao bì các loại phát sinh khoảng 20kg/tháng; tổng lượng đất đào phát sinh từ quá trình thi công các hạng mục công trình không đáp ứng chất lượng phục vụ công trình của Dự án khoảng 115.147 m³

- Chất thải nguy hại: Chất thải nguy hại phát sinh khoảng 5 kg/tháng. Thành phần chủ yếu là giẻ lau dính dầu, dầu nhớt thải,...

3. Tác động do chuyển đổi đất trồng lúa:

Dự án khi triển khai thực hiện phải chuyển đổi khoảng 9,09 ha đất lúa; việc chuyển đổi này sẽ làm giảm diện tích đất canh tác lúa, ảnh hưởng đến đời sống của các hộ dân trồng lúa.

IV. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của Dự án:

1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải:

a) Công trình, biện pháp thu gom và xử lý nước thải:

Nước thải sinh hoạt của công nhân được xử lý bằng bể tự hoại 3 ngăn đạt cột B, QCVN 14:2008/BTNMT- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt trước khi xả ra môi trường tiếp nhận.

b) Công trình và biện pháp xử lý bụi, khí thải:

Sử dụng xe bồn dung tích 5 m³ phun nước tạo độ ẩm trên toàn bộ bề mặt thi công với tần suất phun tối thiểu 04 lần/ngày (định mức phun 0,5 lít/m²); sử dụng các loại phương tiện đạt tiêu chuẩn đăng kiểm đối với các phương tiện vận tải đường bộ; che phủ thùng xe vận chuyển nguyên vật liệu nhằm hạn chế phát tán bụi; bố trí hợp lý thời gian vận chuyển của các phương tiện để hạn chế ảnh hưởng đến hoạt động dân sinh;...

2. Các công trình và biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại:

- Đối với chất thải rắn thông thường:

+ Đối với chất thải rắn sinh hoạt công nhân: Được phân loại, lưu chứa vào các bao bì và thùng rác có dung tích 60 lít/thùng theo quy định và hàng ngày được Đội vệ sinh của Ủy ban nhân dân các xã Nhơn Sơn, Bắc Phong, Xuân Hải và Phước Trung thu gom, vận chuyển, xử lý.

+ Đối với chất thải rắn xây dựng: Sắt vụn, bao bì,... được thu gom, phân loại và bán phế liệu.

+ Đối với lượng đất đào phát sinh từ quá trình thi công các hạng mục công trình không đáp ứng chất lượng phục vụ công trình của Dự án, Chủ dự án thu gom vào 03 bãi thải (tại các xã: Nhơn Sơn và Phước Trung) xử lý theo quy định của Luật Khoáng sản và các quy định pháp luật khác có liên quan.

- Đối với chất thải nguy hại: Xây dựng 06 kho chứa chất thải nguy hại diện tích 12 m²/kho để lưu chứa tạm thời trước khi chuyển giao cho đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý đúng quy định.

3. Biện pháp giảm thiểu tác động do chuyển đổi đất lúa:

Khu vực đất trồng lúa bị thu hồi trong phạm vi Dự án thường xuyên bị thiếu nước nên năng suất lúa không cao. Đồng thời, diện tích đất trồng lúa này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua (tại danh mục dự án được phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2022) tại Nghị quyết số 114/NQ-HĐND ngày 11/12/2021 và Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 25/3/2022 về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án chuyển mục đích đất trồng lúa năm 2022 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. Do vậy, việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa sang thực hiện Dự án ít ảnh hưởng đến đời sống người dân.

V. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án:

1. Chương trình giám sát môi trường không khí giai đoạn thi công xây dựng:

- Vị trí giám sát:

+ Vị trí 1: Tại khu vực thi công đầu hướng gió (vị trí giám sát thay đổi theo tiến độ thi công và theo các mùa gió chủ đạo trong năm).

+ Vị trí 2: Tại khu vực thi công cuối hướng gió (vị trí giám sát thay đổi theo tiến độ thi công và theo các mùa gió chủ đạo trong năm).

- Thông số giám sát: Tổng bụi lơ lửng (TSP), tiếng ồn.

- Tần suất giám sát: 03 tháng/lần.

- Quy chuẩn so sánh: QCVN 05:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh và QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn.

2. Chương trình giám sát chất lượng nước mặt giai đoạn thi công xây dựng:

- Vị trí giám sát: Tại 2 vị trí thực hiện hạng mục nạo vét kênh tiêu của dự án:

+ Vị trí 1: Đầu kênh tiêu và cách khu vực nạo vét khoảng 50 m.

+ Vị trí 2: Cuối kênh tiêu và cách khu vực nạo vét khoảng 50 m.

- Thông số giám sát: Tổng chất rắn lơ lửng (TSS), COD, BOD₅, Coliform, tổng dầu, mỡ.

- Tần suất giám sát: 03 tháng/lần.

- Quy chuẩn so sánh: QCVN 08-MT:2015/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt. Tiêu chuẩn quy định theo mức B1.

VI. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác:

- Đảm bảo quá trình thi công xây dựng các hạng mục công trình của Dự án không ảnh hưởng đến các khu vực xung quanh; tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường không khí, tiếng ồn và độ rung trong quá trình thực hiện Dự án.

- Tổ chức thu gom, phân loại, lưu giữ, xử lý toàn bộ chất thải thông thường và chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án, đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường theo đúng quy định; thực hiện đúng và đầy đủ các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường theo đúng nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt.

- Thực hiện đúng và đầy đủ chương trình giám sát môi trường định kỳ theo nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt; báo cáo kết quả giám sát chất lượng môi trường định kỳ cho Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra, giám sát; cập nhật, lưu giữ số liệu giám sát để cơ quan quản

lý nhà nước về bảo vệ môi trường kiểm tra khi cần thiết.

- Tổ chức thực hiện nghiêm phương án phòng, chống, khắc phục các rủi ro, sự cố môi trường; tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về phòng cháy, chữa cháy, ứng cứu sự cố, an toàn lao động, an toàn giao thông đường bộ trong quá trình triển khai thực hiện Dự án.

- Trong quá trình thực hiện Dự án, nếu để xảy ra sự cố gây ảnh hưởng xấu đến chất lượng môi trường và sức khỏe cộng đồng phải dừng ngay các hoạt động của Dự án; tổ chức ứng cứu khắc phục sự cố; thông báo khẩn cấp cho cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường có thẩm quyền và các cơ quan có liên quan để chỉ đạo và phối hợp xử lý kịp thời./.
